

Kim Bôi, ngày 12 tháng 6 năm 2019

Số: /2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2018/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Mạnh N**, sinh năm 1990.

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Thanh T**, sinh năm 1991

Cùng trú tại: xóm L, xã T, huyện K, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Bùi Mạnh Ngọc và chị Bùi Thị Thanh Tâm.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** anh Bùi Mạnh N và chị Bùi Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** có 01 con chung là Bùi Thị Bảo N2, sinh ngày 30/10/2016, anh N và chị T thỏa thuận giao cháu N2 cho chị T nuôi dưỡng đến tuổi thành niên hoặc đến khi có thỏa thuận khác. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/01 tháng, kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu N2 đủ 18 tuổi.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con.

+ **Về tài sản và các khoản vay nợ chung:** không có, không yêu cầu tòa

giải quyết

+ **Về án phí:** Anh N và chị T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh N phải nộp 150.000đ tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N nhận nộp giúp cả phần án phí của chị T nên số tiền án phí mà anh phải nộp là 300.000đ, được đối trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000199 ngày 17/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi. Anh N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi;
- UBND xã T (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Kim Bôi.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo